

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ HUY HOÀNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ HUY HOÀNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109659048

3. Ngày thành lập: 04/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 17-NV 15 khu đô thị Lideco, Thị trấn Tràm Trôi, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0982734996

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động đo đạc và bản đồ: + Đo đạc, thành lập và chỉnh lý bản đồ địa hình, địa chính, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, thông tin địa lý các tỉ lệ; Thực hiện thành lập bản đồ chuyên đề các tỷ lệ và xây dựng cơ sở dữ liệu về: kiểm kê; hiện trạng; quy hoạch; quản lý tài nguyên đất, nước, khoáng sản, môi trường, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu; năng lượng; hành chính; địa danh; địa giới; giao thông; thủy lợi; nông lâm nghiệp, công trình ngầm; bản đồ đáy sông, hồ, biển; các công trình xây dựng; giá đất; thổ nhưỡng, địa vật lý, địa chấn, địa chất, giáo dục, du lịch, điện lực, y tế, văn hóa xã hội.... (Theo quy định tại chương 2, 3 Luật bản đồ và đo đạc năm 2019.) + Thành lập bản đồ không gian, mô hình không gian (3D), xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ đa ngành; Xây dựng lưới khống chế tọa độ, độ cao, lưới địa chính các cấp hạng; Bay chụp, xử lý ảnh bằng máy bay không người lái (UAV); Quét, xử lý số liệu Laze trên không và Laze mặt đất; Thu nhận và xử lý dữ liệu ảnh hàng không, dữ liệu LIDAR, dữ liệu UAV, dữ liệu quét Laze mặt đất; xử lý dữ liệu ảnh viễn thám; Xây dựng mô hình cơ sở dữ liệu bảo tồn di sản văn hóa, công trình di tích. (Theo quy định tại Mục 2 Chương 4 Luật bản đồ và đo đạc năm 2019). Hoạt động kiến trúc + Thiết kế, thi công: kiến trúc công trình; nội, ngoại thất, điện nước công trình; quy hoạch xây dựng; lắp đặt thiết bị điện; thiết bị điện dân dụng, công trình xây dựng; công nghiệp; cầu, đường, thủy lợi, nông nghiệp.	7110(Chính)

	+ Thiết kế thi công các thiết bị: điều hòa, cấp nhiệt, khí đốt dân dụng và công nghiệp. + Thành lập mô hình, cơ sở dữ liệu tính toán khối lượng: khai thác khoáng sản, thi công các công trình. + Kiểm định chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ; + Kiểm tra, giám sát, thẩm định xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông (cầu đường bộ), hạ tầng kỹ thuật, cấp thoát nước; thiết bị công nghệ hệ thống điều hòa không khí, cấp nhiệt và khí đốt công trình dân dụng, công nghiệp, tài nguyên môi trường, xây dựng, kiến trúc, nông lâm nghiệp, công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học kỹ thuật + Khảo sát địa chất đánh giá trữ lượng các công trình và khoáng sản + Khảo sát địa chất công trình; Điều tra, đánh giá, tìm kiếm, thăm dò địa chất, khoáng sản, nguồn nước; + Tư vấn thiết kế đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật dự toán các lĩnh vực Tài nguyên, môi trường, xây dựng, kiến trúc, nông lâm nghiệp, công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học kỹ thuật. + In ấn, quét (scan) bản đồ, tài liệu.	
2.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
3.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
4.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Xử lý chất thải nguy hại, khắc phục suy thoái môi trường, ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường;	3900
5.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
6.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
7.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
8.	Tái chế phế liệu	3830
9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
10.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
11.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Các dịch vụ phục vụ khách du lịch (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, quán bar, vũ trường)	7990
12.	Đại lý du lịch	7911
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển, logistics	5229
14.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: –nhà hàng, khách sạn, biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; nhà trọ, phòng trọ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
15.	Quảng cáo	7310
16.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
18.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
22.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
23.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Việc kiểm tra lý, hóa và các phân tích khác của tất cả các loại vật liệu và sản phẩm, gồm: - Kiểm tra âm thanh và chấn động; - Kiểm tra thành phần và độ tinh khiết của khoáng chất...; - Kiểm tra thành phần vật lý và hiệu suất của vật liệu, ví như độ chịu lực, độ bền, độ dày, năng lực phóng xạ...; - Kiểm tra chất lượng và độ tin cậy; - Kiểm tra hiệu ứng của máy đã hoàn thiện: Mô tô, ô tô, thiết bị điện...; - Kiểm tra kỹ thuật hàn và mối hàn; - Phân tích lỗi; - Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước...; - Chứng nhận sản phẩm, bao gồm hàng hóa tiêu dùng, xe có động cơ, máy bay, vỏ điều áp, - Kiểm tra an toàn đường sá thường kỳ của xe có động cơ; - Kiểm tra việc sử dụng các kiểu mẫu hoặc mô hình (như máy bay, tàu thủy, đập...);	7120
24.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật dân dụng; kỹ thuật điện, kỹ thuật điện tử, kỹ thuật thông tin; kỹ thuật cơ khí; kỹ thuật hóa học; kỹ thuật vật liệu và luyện kim; - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật môi trường; công nghệ sinh học môi trường; nông nghiệp, giao thông, môi trường, tài nguyên. - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ khác.	7212

25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Kinh doanh vật tư, thiết bị khoa học công nghệ, thiết bị đo đạc, thiết bị nghiên cứu và xử lý môi trường, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị đo lường, kiểm chuẩn, thiết bị điện, điện tử, viễn thông, thiết bị cho dây truyền sản xuất, thiết bị thi công công trình xây dựng, thiết bị văn phòng; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi). - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu bao gồm: Thiết bị đo đạc, thiết bị quan trắc môi trường, thiết bị đo lường điều khiển, máy móc và thiết bị văn phòng.	7730
28.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Vận tải hành khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu	4932
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
31.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, quản lý, quảng cáo bất động sản; Môi giới bất động sản; Định giá bất động sản;	6820
32.	Cho thuê xe có động cơ	7710
33.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
34.	Lập trình máy vi tính	6201
35.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
36.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị khoa học công nghệ, thiết bị đo đạc, thiết bị nghiên cứu và xử lý môi trường, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị đo lường, kiểm chuẩn, thiết bị điện, điện tử, viễn thông, thiết bị cho dây chuyền sản xuất, thiết bị thi công công trình xây dựng, thiết bị văn phòng.	8299
38.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, bảo trì các loại thiết bị khoa học công nghệ, thiết bị đo đạc, thiết bị nghiên cứu và xử lý môi trường, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị đo lường, kiểm chuẩn, thiết bị điện, điện tử, viễn thông, thiết bị cho dây chuyền sản xuất, thiết bị văn phòng.	3312
39.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; - Cung cấp dịch vụ tư vấn đấu thầu: Lập và thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu và các công việc liên quan khác. - Tư vấn về công nghệ khác	7490
40.	Hoạt động tư vấn quản lý - Quan hệ và thông tin cộng đồng; - Thiết kế phương pháp kế toán, kiểm toán hoặc cơ chế, chương trình chi phí kiểm toán, cơ chế điều khiển ngân quỹ; - Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý...	7020

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN LÊ HUY	Số 11/98 tổ 48B Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	60,000	0010770097 41	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	60,000		
2	NGÔ THÚY HẢI	Số 11 Ngách 98 Ngõ Thịnh Hào 3, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	0011570026 53	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000		

3	NGUYỄN QUANG MINH	Số 122 TT ĐH Luật, Tổ 19, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	001201024407
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN LÊ HUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 29/11/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001077009741

Ngày cấp: 04/07/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: 11/98 tổ 48B Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 11/98 tổ 48B Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội